| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VĨNH LONG**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 259/2024/QĐST-HNGĐ | *TP. Vĩnh Long, ngày 03 tháng 12 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 348/2024/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thủy T - sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số A ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Trần Huỳnh Q - sinh năm 1988

Nơi cư trú: Số C khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thủy T và anh Trần Huỳnh Q.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Tiến P, sinh ngày 21/11/2020. Giao cháu P cho chị T nuôi dưỡng, anh Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Anh Q được quyền tới thăm con chung, không ai được ngăn cản. Anh Q không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của chị T.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thủy T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007285, ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long. Chị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- CC THADS TPVL;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

**Phạm Hải Châu**